

SẢN XUẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN CƠ GIỚI HÓA NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2013-2016 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020



Được sự quan tâm của Thành ủy, UBND thành phố Hà Nội về phát triển nông nghiệp theo định hướng CNH-HĐH, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Ngày 3/7/2013 UBND thành phố Hà Nội phê duyệt "Đề án phát triển cơ giới hóa nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2016, định hướng đến năm 2020". Đây chính là xuất phát điểm quan trọng để ngành nông nghiệp Hà Nội hiện đại hóa, tạo lên bước chuyển biến mạnh mẽ về phương thức sản xuất, giải phóng lao động, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm nông nghiệp. Mục tiêu cơ bản của Đề án cơ giới hóa nông nghiệp Hà Nội là thúc đẩy sản xuất phát triển theo hướng tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, giải phóng sức lao động, đảm bảo ATTP và nâng cao sức cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp CNH-HĐH nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống nông dân

Đề án phát triển cơ giới hóa nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2016, định hướng đến năm 2020 được triển khai từ năm 2013 đến nay đã đạt được nhiều kết quả, cụ thể:

Công tác triển khai đề án

Việc triển khai Đề án cơ giới hóa nông nghiệp đã được hầu hết các địa phương tích cực tham gia và trở thành phong trào sâu rộng cùng với việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Sở NN&PTNT Hà Nội đã trực tiếp chỉ đạo

Trung tâm Khuyến nông triển khai các mô hình cơ giới hóa đến các huyện, thị xã. Từ các mô hình cơ giới hóa từng khâu trong sản xuất đến các mô hình cơ giới hóa đồng bộ triển khai tại các địa phương được nông dân tiếp nhận tích cực và áp dụng mở rộng. Nhiều địa phương vừa tích cực triển khai đề án cơ giới hóa của thành phố vừa có nghị quyết và chính sách riêng hỗ trợ cơ giới hóa. Tiêu biểu như huyện ủy Phú Xuyên có nghị quyết về chương trình cơ giới hóa, có cơ chế hỗ trợ cho nông dân 70 triệu khi mua 1 máy cày, trong đó huyện hỗ trợ 45 triệu đồng, xã hỗ trợ 15 triệu đồng, HTX hỗ trợ 10 triệu đồng. Huyện Thạch Thất hỗ trợ đầu tư cho các hộ theo mức hỗ trợ của thông tư 183/2010/TTLB-BTC-BNN ngày 15/11/2010. Huyện Thanh Oai: Hỗ trợ 50% giá trị máy, thiết bị cơ giới hóa nông nghiệp cho HTX dịch vụ nông nghiệp. Huyện Sóc Sơn: Hỗ trợ 100% giá trị máy cày cho các hộ tham gia mô hình cơ giới hóa đồng thời dành 2 tỷ đồng cho vay không lãi suất để hỗ trợ các hộ đầu tư cơ giới hóa. Huyện Thanh Trì: Hỗ trợ 50% giá trị máy, thiết bị cơ giới hóa. Các huyện khác cũng vận dụng các cơ chế chính sách của Trung ương, thành phố để có nhiều giải pháp phát triển cơ giới hóa trên địa bàn.

Công tác đào tạo, tập huấn và thông tin tuyên truyền:

Để chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình cơ giới hóa, Trung tâm Khuyến nông đã tổ chức 11 lớp tập huấn chuyên sâu cho 192 kỹ thuật viên cơ sở ở 14 huyện: Phú Xuyên, Mỹ Đức, Ứng Hòa, Thường Tín, Thanh Oai, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Đông Anh, Mê Linh, Phúc Thọ, Hoài Đức, Thạch Thất, Gia Lâm, Quốc Oai. Nội dung các lớp tập huấn là quản lý, sử dụng, vận hành, bảo dưỡng máy, thiết bị cơ giới hóa nông nghiệp. Tổ chức 160 lớp tập huấn diện rộng cho 4.800 người về kỹ thuật sử dụng, bảo dưỡng máy, thiết bị cơ giới hóa nông nghiệp ở 16 huyện, thị xã. Tổ chức đoàn cán bộ đi thăm quan học tập tại các tỉnh phía nam như Thành phố Hồ Chí Minh, Long An,

Cần Thơ, Kiên Giang... về Cơ chế chính sách, các mô hình điển hình về cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp. Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề về sản xuất mạ khay, máy cấy có mời chuyên gia đến hướng dẫn và chuyển giao công nghệ. Triển khai và tổ chức nhiều mô hình trình diễn cơ giới hóa và dịch vụ tổng hợp như mô hình mạ khay máy cấy, mô hình sử dụng giàn xạ đã được nhiều địa phương hưởng ứng tích cực. Tổ chức các hội nghị khách hàng để giới thiệu máy móc, thiết bị cơ giới hóa của các hãng sản xuất trên thế giới như Kubota (Nhật Bản), Hàn Quốc, Trung Quốc, Việt Nam để khách hàng có sự lựa chọn. Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông quốc gia tổ chức hội thi máy gặt đập liên hợp. Hội thảo @ về giải pháp phát triển mạ khay máy cấy ở các tỉnh phía bắc, nhằm lựa chọn máy gặt đập liên hợp, phù hợp với các địa phương. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội và các đơn vị sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đã phối hợp chặt chẽ với Công ty Công nông nghiệp Hà Nội chuyển giao tiến bộ kỹ thuật công nghệ mạ khay máy cấy và cung cấp máy móc, thiết bị chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp Hà Nội. Xây dựng mô hình cơ giới hóa đồng bộ, liên kết và dịch vụ trong sản xuất lúa với quy mô là 100 ha tại xã Mai Đình- Sóc Sơn; nông dân liên kết phá bờ thửa tạo vùng sản xuất tập trung đưa cơ giới hóa vào sản xuất; phát huy vai trò dịch vụ của hợp tác xã nông nghiệp trong tổ chức sản xuất. Mô hình góp phần thúc đẩy chương trình dồn ô đổi thửa, tạo vùng sản xuất hàng hóa tập trung, để góp phần xây dựng nông thôn mới...

Sau 4 năm thực hiện Đề án cơ giới hóa, đến nay ngành nông nghiệp Hà Nội đã đạt được những kết quả tích cực. Đã đầu tư 9 khâu cơ giới hóa trong hai lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi (trong đó 4 khâu cơ giới hóa trong trồng trọt, 5 khâu cơ giới hóa trong chăn nuôi)

Công tác triển khai xây dựng mô hình

Toàn thành phố đã đầu tư 932 máy làm đất, trong đó có 546 máy làm đất nhỏ hơn 15 mã lực và 386 máy làm đất lớn hơn 24 mã lực, mức độ CGH khâu làm đất tăng được 25,8% diện tích đất nông nghiệp, đưa mức độ cơ giới hóa khâu làm đất tăng từ 69,2% lên 95,0%. Đầu tư 872 máy gặt đập liên hợp, mức độ CGH khâu thu hoạch lúa tăng được 44,2%, đưa mức độ cơ giới hóa khâu thu hoạch lúa từ 7,8% lên 52,0%. Đầu tư 272 máy cấy, tăng mức độ CGH khâu cấy được 2,51%, đưa mức độ cơ giới hóa trong khâu cấy lúa từ 0,04% lên 2,55%. Đầu tư 990 máy phun thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo phun được 14,7% diện tích đất nông nghiệp, đưa

mức độ cơ giới hóa trong khâu phun thuốc trừ sâu từ 15,3% lên 30,0% diện tích đất nông nghiệp.

Đối với các mô hình khuyến nông, Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ cho các mô hình 66 máy làm đất nhỏ hơn 20 mã lực, 20 máy làm đất lớn hơn 24 mã lực; 27 máy gặt đập liên hợp; 10 máy cấy; 77 máy phun thuốc bảo vệ thực vật v.v...

Về lĩnh vực chăn nuôi – thủy sản: Trong chăn nuôi bò, đã bổ sung 840 máy vắt sữa đảm bảo tăng thêm được 21,2% CGH vắt sữa, đưa mức độ CGH khâu vắt sữa từ 16,5% lên 37,7%. Chăn nuôi gà, đầu tư 725 hệ thống ăn bán tự động, uống tự động cho gà đảm bảo tăng 13,1% đưa mức độ CGH tăng từ 18,4% lên 31,5%; đầu tư 1.027 hệ thống làm mát chuồng nuôi, tăng 14,3 % đưa mức độ CGH làm mát chuồng nuôi từ 9,1% lên 23,4%. Chăn nuôi lợn, đầu tư 429 hệ thống làm mát tăng 8,9%, đưa mức độ CGH hệ thống làm mát tăng thêm từ 2,6% lên 11,5%; đầu tư 1.056 hệ thống ăn bán tự động, uống tự động tăng 15,7%, đưa mức độ CGH tăng từ 11,8% lên 27,5%. Thủy sản đầu tư được 571 hệ thống quạt nước đạt 12,1% diện tích nuôi thủy sản, đưa mức độ CGH từ 2,9% lên 15,0 % diện tích nuôi thủy sản.

Đối với các mô hình Khuyến nông, Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ cho các mô hình 8 máy vắt sữa, 410 hệ thống máng ăn uống bán tự động và tự động cho gà, 391 hệ thống làm mát chuồng nuôi gà, 324 hệ thống làm mát chuồng nuôi lợn, 577 hệ thống ăn bán tự động, uống tự động trong chăn nuôi lợn. Các mô hình được hỗ trợ các thiết bị cơ giới hóa các khâu trong chăn nuôi đều khẳng định những lợi ích về kinh tế, xã hội và môi trường to lớn khi thực hiện cơ giới hóa.

Việc thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển cơ giới hóa Nông nghiệp tại các huyện cũng được triển khai tích cực. Thực hiện quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 6/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định thí điểm một số chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016: Ngân sách thành phố hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn tín dụng theo mức lãi suất của ngân hàng Nông nghiệp & PTNT tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng vay vốn tối đa là 36 tháng, mức vốn vay tối đa được hỗ trợ lãi suất 100% giá trị sản phẩm.

Trong 4 năm (2013 - 2016), thực hiện các mô hình Khuyến nông cơ giới hóa sản xuất lúa, toàn thành phố đã có 122 hộ nông dân được hỗ trợ lãi suất vay vốn mua 140 máy móc cơ giới các loại với số tiền trên 40,2 tỷ đồng. (Trong đó năm 2013 có 55 hộ vay vốn mua 68 máy, số tiền 15 tỷ; năm

2014 có 37 hộ mua 39 máy, số tiền 15,5 tỷ; Năm 2015 có 29 hộ mua 32 máy, số tiền 9,1 tỷ; Năm 2016 có 1 hộ mua 1 máy với số tiền là 330 triệu đồng). Tổng số tiền hỗ trợ lãi suất ngân hàng trong 4 năm cho 122 hộ nông dân vay vốn mua máy được trên 4,3 tỷ đồng.

Riêng năm 2015, thực hiện Quyết định 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ giảm tổn thất trong sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay ngân hàng trong 30 tháng để đầu tư mua máy, thiết bị cơ giới hóa nông nghiệp. Số tiền đã được hỗ trợ là 135 tỷ đồng mua 234 máy gặt đập liên hợp và 35 máy làm đất.

Quá trình triển khai thực hiện Đề án cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đã tạo nên sự chuyển biến tích cực theo hướng đẩy mạnh đầu tư và sử dụng máy móc cơ giới trong sản xuất. Đặc biệt, đối với sản xuất lúa, việc áp dụng cơ giới hóa đã giảm nhiều khâu lao động nặng nhọc, nâng cao năng suất và thu nhập cho nông dân. Mặt khác, qua thực tế sử dụng máy móc thiết bị cơ giới hóa trong sản xuất lúa cho thấy: Tại các địa phương khi giao cho HTX quản lý và điều hành hoạt động hệ thống máy móc, thiết bị thông qua tổ dịch vụ, sẽ phát huy tốt hiệu quả của chương trình cơ giới hóa.

Để tiếp tục thực hiện thành công các mục tiêu của chương trình cơ giới hóa nông nghiệp Hà Nội

đến năm 2020, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội giao Trung tâm Khuyến nông thực hiện một số định hướng sau: Đổi mới đầu tư cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Tăng cường đào tạo huấn luyện, tham quan học tập mô hình, thông tin tuyên truyền về nội dung cơ giới hóa. Tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích cơ giới hóa có hiệu quả. Thực hiện đồng bộ các giải pháp như: Hình thành các HTX, tổ hợp tác, nhóm hộ dịch vụ cơ giới hóa nông nghiệp nhằm quản lý, sử dụng tốt máy móc, thiết bị. Hỗ trợ các loại máy móc đảm bảo tính đa năng phù hợp với nhiều đối tượng cây trồng, với cơ cấu luân canh tăng vụ, với đặc điểm đất đai và điều kiện sản xuất của Hà Nội. Tăng cường đầu tư máy móc, thiết bị áp dụng công nghệ hậu thu hoạch nhằm giảm tỷ lệ hao hụt, nâng cao phẩm cấp và chất lượng nông sản.

Chương trình cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có các mô hình cơ giới hóa do Trung tâm Khuyến nông tổ chức thực hiện đã và đang được nông dân đón nhận và từng bước áp dụng mở rộng. Cơ giới hóa trong nông nghiệp đang mang lại những lợi ích to lớn về kinh tế, xã hội và môi trường cho nông nghiệp Hà Nội. Cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp sẽ góp phần tích cực thực hiện mục tiêu CNH-HĐH nông nghiệp Thủ Đô, nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho nông dân./.

Phạm Phóng

TỔNG KẾT ĐỀ ÁN SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ RAU AN TOÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2009 - 2016



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức hội nghị tổng kết Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn (RAT) TP Hà Nội giai đoạn 2009-2016, qua đó đánh giá những kết quả đã đạt được và

triển khai kế hoạch giai đoạn 2017 – 2020.

Đến nay, diện tích sản xuất RAT được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt 5.044 ha, 224 ha rau VietGAP và gần 50 ha rau hữu cơ. Ban hành 30 quy trình kỹ thuật sản xuất RAT, 10 quy trình rau hữu cơ. Tổ chức 889 lớp huấn luyện nông dân về IPM rau cho 26.670 nông dân, 897 lớp tập huấn ngắn hạn về an toàn thực phẩm trong sản xuất RAT cho 49.500 người. Triển khai, thực hiện 410 thử nghiệm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật không sử dụng thuốc BVTV như: che phủ nilon, nhà lưới trồng rau trái vụ triển khai tại 116 xã, nhân rộng với diện tích 1.150,2 ha. Bên cạnh đó, năm 2016, Chi cục Bảo vệ thực vật đã xây dựng và vận hành thí điểm 11

chuỗi RAT áp dụng hệ thống đảm bảo có sự tham gia của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng. Hiện nay thành phố Hà Nội đang có 48 cơ sở sơ chế RAT gắn với vùng sản xuất tập trung công suất 3-7 tấn/ngày và 64 cơ sở sơ chế nhỏ của các HTX, doanh nghiệp công suất 200-1.000kg/ngày.

Từ các hoạt động của đề án đã tác động tích cực, làm thay đổi tập quán canh tác và sử dụng thuốc BVTV của nông dân. Sản lượng RAT đạt gần 400 nghìn tấn/năm, đáp ứng 40% nhu cầu tiêu dùng, giá trị sản xuất đạt 300-500 triệu đồng/ha/năm. Mục tiêu giai đoạn 2017 – 2020 là Kiểm soát dư lượng thuốc BVTV dưới ngưỡng quy định cho 95% diện tích sản xuất rau, quả, chè. Duy trì 5.100 ha đạt 500 – 1 tỷ đồng/ha/năm, phát triển

3.000 – 4.000 ha rau chứng nhận đủ điều kiện ATTP đạt 500 triệu đồng/ha/năm, diện tích sản xuất rau vụ đông đạt 120 triệu đồng/ha/vụ; diện tích nhỏ lẻ, manh mún, xen kẹt được hướng dẫn thực hiện theo quy trình sản xuất rau an toàn. Phát triển, kiểm soát 50 chuỗi cung cấp rau an toàn, đảm bảo 100% truy xuất nguồn gốc xuất xứ và an toàn thực phẩm...

Tại hội nghị, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tặng bằng khen và giấy khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn./.

Lưu Phương

THÚC ĐẨY HỢP TÁC NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI - NINH BÌNH



Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT TP Hà Nội và tỉnh Ninh Bình đã có buổi làm việc nhằm giới thiệu tiềm năng hợp tác về xúc tiến thương mại nông nghiệp và nhu cầu kết nối tiêu thụ sản phẩm làm cơ sở cho chương trình hợp tác giữa 2 Sở trong thời gian tới.

Theo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình, giá trị sản xuất toàn ngành của tỉnh đạt trên 8.000 tỷ đồng, sản lượng lương thực đạt trên 500.000 tấn. Giá trị sản xuất bình quân 1ha đất canh tác nông nghiệp đạt trên 90 triệu đồng/năm. Tỉnh Ninh Bình có nhiều sản phẩm chủ lực, có lợi thế cạnh tranh như lúa chất lượng cao; rau an toàn quả dưa, cây dược liệu, lợn hướng lạc, lợn rừng, dê núi, gà thả vườn, vịt trời... Những sản phẩm này là nguồn lực để nông nghiệp của Ninh Bình phát triển đồng thời là nguồn cung cho thị trường Thủ đô. Để kết nối trong hoạt động xúc tiến đầu tư thương mại nông nghiệp, thời gian qua, tỉnh Ninh Bình đã tích

cực cung cấp thông tin các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau thịt đủ điều kiện đảm bảo ATTP cho các đơn vị kinh doanh và phân phối nông sản trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, chủ động chỉ đạo tổ chức kiểm soát chặt chẽ đầu vào sử dụng vật tư nông nghiệp như thuốc trừ sâu, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hội chợ quảng bá sản phẩm an toàn, tổ chức kết nối với thị trường Hà Nội.

Ông Vũ Nam Tiến, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình cho biết, trong thời gian qua, ngành nông nghiệp của tỉnh đã có nhiều khởi sắc, nhiều nông sản cho giá trị kinh tế cao, đặc biệt sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Ninh Bình đã xây dựng được thương hiệu và có chỉ dẫn địa lý rõ ràng, đủ các điều kiện về an toàn thực phẩm.

Về phía Hà Nội, Ông Chu Phú Mỹ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội cho rằng, thành phố Hà Nội có dân số đông, nhu cầu về thực phẩm sạch rất lớn, vì vậy, việc kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản của Ninh Bình có vai trò quan trọng thúc đẩy hợp tác lâu dài giữa hai Sở.

Trong thời gian tới, thành phố Hà Nội sẽ tiếp tục quan tâm tạo điều kiện để đưa nông sản an toàn của Ninh Bình về Hà Nội. Đẩy mạnh kết nối, ký kết tiêu thụ giữa các cơ sở sản xuất của Ninh Bình và các doanh nghiệp phân phối trên địa bàn Thủ đô./.

Lưu Phương

TỌA ĐÀM “4 NHÀ” THỨC ĐẨY SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ HOA, CÂY CẢNH TẠI QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT TP Hà Nội và tỉnh Ninh Bình đã có buổi làm việc nhằm giới thiệu tiềm năng hợp tác về xúc tiến thương mại nông nghiệp và nhu cầu kết nối tiêu thụ sản phẩm làm cơ sở cho chương trình hợp tác giữa 2 Sở trong thời gian tới.

Theo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình, giá trị sản xuất toàn ngành của tỉnh đạt trên 8.000 tỷ đồng, sản lượng lương thực đạt trên 500.000 tấn. Giá trị sản xuất bình quân 1ha đất canh tác nông nghiệp đạt trên 90 triệu đồng/năm. Tỉnh Ninh Bình có nhiều sản phẩm chủ lực, có lợi thế cạnh tranh như lúa chất lượng cao; rau an toàn quả dưa, cây dược liệu, lợn hướng lạc, lợn rừng, dê núi, gà thả vườn, vịt trời... Những sản phẩm này là nguồn lực để nông nghiệp của Ninh Bình phát triển đồng thời là nguồn cung cho thị trường Thủ đô. Để kết nối trong hoạt động xúc tiến đầu tư thương mại nông nghiệp, thời gian qua, tỉnh Ninh Bình đã tích cực cung cấp thông tin các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau thịt đủ điều kiện đảm bảo ATTP cho các đơn vị kinh doanh và phân phối nông sản trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, chủ động chỉ đạo tổ chức kiểm soát chặt chẽ đầu vào sử dụng vật tư nông nghiệp như

thuốc trừ sâu, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hội chợ quảng bá sản phẩm an toàn, tổ chức kết nối với thị trường Hà Nội.

Ông Vũ Nam Tiến, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình cho biết, trong thời gian qua, ngành nông nghiệp của tỉnh đã có nhiều khởi sắc, nhiều nông sản cho giá trị kinh tế cao, đặc biệt sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Ninh Bình đã xây dựng được thương hiệu và có chỉ dẫn địa lý rõ ràng, đủ các điều kiện về an toàn thực phẩm.

Về phía Hà Nội, Ông Chu Phú Mỹ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội cho rằng, thành phố Hà Nội có dân số đông, nhu cầu về thực phẩm sạch rất lớn, vì vậy, việc kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản của Ninh Bình có vai trò quan trọng thúc đẩy hợp tác lâu dài giữa hai Sở.

Trong thời gian tới, thành phố Hà Nội sẽ tiếp tục quan tâm tạo điều kiện để đưa nông sản an toàn của Ninh Bình về Hà Nội. Đẩy mạnh kết nối, ký kết tiêu thụ giữa các cơ sở sản xuất của Ninh Bình và các doanh nghiệp phân phối trên địa bàn Thủ đô./.

Lưu Phương

TẬP TRUNG SẢN XUẤT, PHÒNG CHỐNG HẠN VỤ XUÂN 2017

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội yêu cầu các đơn vị trong ngành theo dõi chặt chẽ điều kiện thời tiết để lên phương án chống hạn. Đồng thời cung ứng đầy đủ giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng và Thủy văn Trung ương, sau El-nino, hiện tượng ENSO hiện đang ở trạng thái trung tính. Theo đó, tháng 11 và tháng 12/2016, nhiệt độ phổ biến ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Các đợt rét đậm, rét hại ở khu vực miền Bắc tập trung nhiều vào thời kỳ giữa tháng 12/2016 đến tháng 1/2017 và có khả năng không kéo dài. Bên cạnh đó, mưa ở Bắc bộ dự báo thấp hơn trung bình nhiều năm 10-20%, trong đó tháng 12 là tháng thiếu hụt nhiều nhất, dự báo tới 20-40%.

Vì vậy, để sản xuất vụ xuân 2017 giành thắng lợi, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội yêu cầu các địa phương ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét các cửa khẩu dẫn nước, bể hút trạm bơm đầu mối và hệ thống kênh mương, làm thủy lợi nội đồng, tu bổ, sửa chữa các công trình thủy lợi để đảm bảo cấp đủ nước cho cây trồng.

Đồng thời khẩn trương kiểm tra hệ thống tưới tiêu; quản lý tốt các nguồn nước, phát huy hệ thống tưới hiện có, điều tiết hợp lý, tiết kiệm nước tưới; điều chỉnh phù hợp để đảm bảo đủ nước cho

toàn bộ diện tích lúa, màu với mọi tình huống xấu do thời tiết gây ra.

Tổ chức lấy nước trữ vào các kênh tiêu hồ đầm, ruộng trữ ngay từ đầu tháng 12/2016. Thực hiện có hiệu quả việc bơm tiếp nước từ sông Hồng vào sông Đáy, sông Thiếp-Ngũ Huyện Khê, sông Cà Lồ cụt,...

Đối với các khu vực tưới bằng hồ chứa cần quản lý chặt chẽ nguồn nước, sử dụng nước hợp lý, hiệu quả, tranh thủ nguồn nước ở sông, suối, kênh tiêu, nguồn nước mưa để tưới cho cây vụ Đông ưu tiên giành nước cho vụ Xuân 2017.

Ngoài ra, các đơn vị sản xuất, kinh doanh giống, phân bón, vật tư nông nghiệp xây dựng kế hoạch cung ứng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho nông dân bảo đảm chất lượng, đúng chủng loại, kịp thời vụ, giá cả hợp lý. Đặc biệt đối với giống cây trồng, yêu cầu các doanh nghiệp chỉ cung ứng các loại giống nằm trong cơ cấu giống của thành phố.

Mở rộng các hình thức dịch vụ của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ nông dân trong việc cung ứng giống, phân bón, làm đất, làm mạ tập trung, mạ khay, cấy bằng máy, phun thuốc trừ sâu bệnh, tưới tiêu,... bảo đảm chất lượng dịch vụ, giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất.../.

NT (Theo Chinhphu.vn)

BIỆN PHÁP CHO HOA ĐÀO NỞ ĐÚNG DỊP TẾT VÀ THU HOẠCH, BẢO QUẢN ĐÀO TRONG NHỮNG NGÀY TẾT

(Trích Quyết định số 2323 QĐ/SNN-TT ngày 19/12/2011 của Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội)



I. Kỹ thuật điều khiển cây đào ra hoa vào đúng dịp Tết

1. Khoanh vỏ (Thiến đào)

Thời gian khoanh: Tốt nhất là từ 5 - 25 tháng 8 âm lịch. Hãm trúc những cây khỏe có toàn bộ lá xanh tốt. Hãm sau những cây yếu, một phần lá đã chuyển sang màu vàng. Không hãm những cây già.

Cách làm: Dùng dao thật sắc khứa quanh một vòng cho đứt vỏ, qua tầng libe vào tận gốc cổ cây. Sau khi hãm 01 tuần, khi lá đào hơi chuyển màu từ xanh đậm sang xanh hơi nhạt, lá hơi rũ xuống là được. Nhưng nếu lá chưa chuyển màu và chưa rũ xuống là chưa được, cần phải tiếp tục hãm bằng cách khứa thêm một vòng khác ở giữa thân. Nếu lá cây không chuyển màu phải hãm lần thứ 3 (thực tế rất ít khi hãm lần thứ 3). Sau khi bóc vỏ xong cần dùng túi nilon cuốn che bên trên vết khoanh, buộc chặt để nước mưa khỏi đọng chỗ vỏ bị khoanh và làm thối vỏ.

2. Tuốt lá:

Đào thuộc loại cây rụng lá hàng năm về mùa đông. Sau khi lá rụng hết, nụ hoa lớn nhanh và hoa nở. Nếu cứ để tự nhiên thì đào rụng lá vào cuối tháng chạp và hoa nở vào cuối tháng giêng hoặc tháng hai năm tới. Cho nên muốn có hoa đẹp trong dịp tết, đi đôi với việc hãm cây nói trên, người ta phải tuốt lá trước một thời gian. Thời gian đó dài, ngắn tùy giống, tùy theo thời tiết ấm hay lạnh. Ngoài ra còn tùy cây khỏe hay yếu, cây tơ hay cây già.

Đào bích: từ 5 - 20/11 âm lịch

Đào phai: từ 01 - 11/11 âm lịch

Cách tuốt lá: Từ đầu tháng 10 âm lịch hạn chế bón các loại phân có hàm lượng đạm cao. Từ giữa đến cuối tháng 11 âm lịch, dừng bón phân vào gốc và hạn chế tưới nước để chuẩn bị tuốt lá.

Tuốt hết lá bằng tay hoặc phun thuốc hóa học, thường dùng Ethrel 20-25 ml/10 lít nước, phun ướt đều tán sau 7-10 ngày lá rụng hết. Nếu tuốt lá bằng tay nên ngắt từng lá hoặc hai, ba lá một lần để tránh làm tổn thương đến mầm hoa. Với đào thể nên đánh cây và trồng cây trước khi tuốt lá 1-2 tháng.

3. Thúc hoa:

Vào tháng 12 âm lịch, nếu trời rét đậm kéo dài (nhiệt độ < 10°C quá 7 ngày) thì hầu hết nụ đài sẽ bị toe hoặc chưa thấy nụ hoa rõ rệt thì phải thúc hoa bằng cách ngưng tưới nước, sau vài ngày tưới thật đẫm trở lại bằng nước ấm 40 - 50 độ vào quanh gốc, bổ sung 5-6 lần/ngày, quây nilon, thấp điện vào ban đêm và bón bổ sung phân hữu cơ hoai mục, phun phân bón lá Đầu Trâu 901, 902 và ủ gốc chống rét cho cây, kích thích cho hoa đúng Tết.

4. Hãm nở hoa: Nếu thời tiết nồm ẩm kéo dài, vào hạ tuần tháng 11 âm lịch nếu nụ hoa đã nhú to, hoa có khả năng nở sớm thì phải hãm bằng các cách sau:

+ Phải làm giàn che lưới đen, pha phân ure nồng độ 1% phun lên thân lá hoặc tưới bằng nước lạnh (có thể cho một ít nước đá vào).

+ Dùng dao khoanh 1 hay nhiều vòng xung quanh cành đào, thân đào để hạn chế vận chuyển dinh dưỡng nuôi cây, ức chế quá trình sinh trưởng.

+ Chặt bớt rễ phụ (dùng dao xén bớt từ 10-20% rễ). Cần xén rải rác đều xung quanh gốc.

II. Thu hoạch, bảo quản đào trong những ngày Tết

1. Thu hoạch

- Đối với đào dùng để chơi cành: Khi thu hoạch phải dùng cưa, nếu chặt sẽ làm lay gốc đứt rễ không tốt. Đem đi xa nên tắm bông ướt cho vào

túi nilon áp vào gốc rồi buộc chặt.

- Đối với đào thể, trước hết phải chú ý khâu đánh cây, tránh làm cây bị đứt nhiều rễ và vỡ bầu. Khi cần mang đi xa nên đánh cây và trồng cây vào chậu trước đó 1-2 tháng, sẽ đảm bảo chất lượng cây.

2. Bảo quản.

- Đối với đào dùng để chơi cảnh: Sau khi mua cành đào về phải đốt gốc, đốt cành hay nhúng ngay vào chậu nước nóng già 70- 80oC để nhựa

của cành đào không chảy và các chất dinh dưỡng dự trữ nuôi hoa trong cành không thẩm thấu được ra ngoài. Để đào tươi lâu nên thay nước 2-3 ngày/lần và mỗi lần thay nước nên cho 1 viên aspirin nhằm hạn chế vi khuẩn gây thối cành, tàn hoa.

- Đối với chậu đào thể: 4-5 ngày tưới nước một lần. Thông thường khi thấy đất trên miệng chậu khô là chúng ta phải tưới nước./.

TTKN

KỸ THUẬT XÂY DỰNG CHUỒNG TRẠI NUÔI LỢN RỪNG

1. Nguyên vật liệu xây chuồng

Có thể làm chuồng bằng gạch, tre, nứa, gỗ hoặc quay thép lưới B40.

2. Vị trí và hướng xây chuồng

- Xây chuồng hướng Nam hoặc Đông Nam là tốt nhất, tránh gió Đông Bắc thổi trực tiếp vào chuồng. Chuồng nuôi phải đảm bảo luôn khô ráo, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.

- Chọn địa điểm cao ráo, dễ thoát nước, dễ làm vệ sinh.

3. Kiểu chuồng

a. Chuồng lợn hậu bị và sinh sản

- Kiểu chuồng bán tự nhiên nên có càng nhiều cây xanh phủ mát càng tốt, kín đáo, tối nhưng không ẩm ướt. Chuồng phải được thiết kế đảm bảo vệ sinh, dễ cho ăn, chăm sóc, thoáng mát, trao đổi không khí thuận lợi, tránh sự tác động của môi trường xung quanh chuồng nuôi.

- Dùng lưới B40 quay thành các ô nuôi, mỗi ô khoảng 300m², có trụ đỡ cho bờ rào lưới là các cọc sắt và cọc bê tông, cọc bê tông được dựng vừa có tác dụng làm khung, vừa có khả năng chống đỡ, các cọc sắt cách nhau 1,5m. Chân bờ rào đào móng kiên cố và chôn sâu lưới B40, chốt chặt bằng cọc sắt sâu khoảng 30cm để hạn chế khả năng đào hang của lợn rừng, chiều cao của lưới đảm bảo 1,2 – 1,5m.

- Trong ô nuôi lợn rừng đó xây 1 nhà dài có mái che, đủ ánh sáng và tránh nắng, mưa tạt, gió lùa khi lợn rừng vào trú, nền nhà có thể láng xi măng. Nếu là nền xi măng cần đổ ít cát vào. Nền nhà được tôn cao hơn xung quanh 20-30cm để tránh bị đọng nước. Cần lót rơm, cỏ khô vào nền chuồng để tránh trơn trượt.

- Chuồng cần đào hoặc xây các hố nước, bồn nông, gần nguồn nước vì lợn rừng thích đầm mình làm mát và hay uống nước.

b. Chuồng nuôi lợn đê

- Về kỹ thuật chuồng lợn đê cũng được quay lưới B40 giống như chuồng hậu bị và sinh sản. Tuy nhiên do mật độ 1 con/ ô nên diện tích chuồng khoảng 30-35 m². Một điểm đáng lưu ý nữa là do mắt lưới B40 tương đối to so với kích thước lợn con nên xung quanh lưới B40 từ dưới đất lên 20cm đảm bảo phải được rào kỹ hoặc được nẹp bằng các thanh tre, gỗ tránh cho lợn con mắc kẹt tại đó.

- Bên trong ô nuôi lợn đê có 1 nhà nhỏ 6-8 m² để làm ổ đẻ cho lợn, vút rơm khô, cành cây hoặc lá khô vào lợn sẽ tự làm ổ đẻ trong đó. Ổ đẻ cần đảm bảo cao ráo và tránh ẩm ướt, phía bên ngoài ổ đẻ có cửa để nhốt lợn bên trong khi trời mưa, gió lạnh. Toàn bộ diện tích còn lại bên ngoài sẽ được làm sân chơi và tập thích nghi dần cho lợn con trong điều kiện sống bán thiên nhiên.

4. Máng ăn, máng uống

- Máng ăn, máng uống được thiết kế cố định tại phía đầu chuồng và là nơi thấp nhất, điều này giúp cho việc dọn dẹp và luôn đảm bảo vệ sinh được sạch sẽ.

- Máng ăn, máng uống cần có độ cao thích hợp (12-20cm) tùy theo khối lượng của lợn. Chiều dài của máng được thiết kế dài 1,8-2m, đáy máng rộng 20-30cm. Loại máng xây cố định thì đáy máng phải cao hơn so với mặt nền 5-7cm để dễ thoát nước khi cọ rửa.

- Vệ sinh: bên ngoài chuồng nuôi phải có hố chứa nước thải, có nắp đậy nếu cần thiết, đảm bảo vệ sinh thú y và môi trường.

5. Diện tích chuồng nuôi

- Lợn đực giống: 50-70m²/con. Có thể nuôi chung 3-4 con trong 1 khu đất rộng. Những tốt nhất tách nhốt từng đực giống riêng.

- Lợn hậu bị sinh sản: 30-40m²/con.

- Lợn nái đẻ, nuôi con: 30-35m²/ổ.

TX (Theo Tạp chí Trang trại Việt)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT CÂY VỤ ĐÔNG 2016

Để sản xuất vụ đông 2016 đạt kế hoạch diện tích, sản lượng và hiệu quả kinh tế, Cục Trồng trọt đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phía Bắc kịp thời chỉ đạo một số nội dung sau:

- Với các tỉnh từ Thanh Hóa trở ra đến nay, thời vụ gieo trồng nhóm cây ưa ấm đã kết thúc, cần tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi tập trung hướng dẫn nông dân chăm sóc để cây sinh trưởng, phát triển tốt, đảm bảo năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế.

- Tận dụng tối đa điều kiện đất đai, nhân lực, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng nhóm cây ưa lạnh, đặc biệt quan tâm mở rộng diện tích các loại rau ăn củ, ăn quả có hợp đồng tiêu thụ, đầu ra ổn định và cho hiệu quả kinh tế cao.

Đối với các loại rau ăn lá, hướng dẫn nông dân trồng gối vụ, rải vụ để tránh hiện tượng ế thừa lúc thu hoạch rồi làm giảm hiệu quả kinh tế.

Riêng đối với cây khoai tây vụ đông, thời vụ trồng còn kéo dài đến cuối tháng 11, khoai tây vụ

xuân đến cuối tháng 12, vì vậy các địa phương có thể điều chỉnh theo hướng tăng diện tích, nhất là khoai tây chất lượng, phục vụ chế biến nơi có thị trường tiêu thụ.

- Với các tỉnh Bắc Trung bộ từ Nghệ An trở vào, do mưa lũ lớn kéo dài, xảy ra nhiều đợt đã ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng cây vụ đông, nhiều diện tích cây vụ đông sớm không trồng kịp thời vụ và bị chết do ngập úng. Các địa phương cần hướng dẫn nông dân chuyển đổi sang trồng vụ đông muộn với nhóm rau ưa lạnh và ngô sinh khối phục vụ chăn nuôi để đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu rau xanh phục vụ dịp tết, đáp ứng nhu cầu thức ăn chăn nuôi và tăng thu nhập, ổn định đời sống cho nông dân sau mưa lũ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra thị trường vật tư nông nghiệp, cung ứng giống, phân bón, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành./.

TX (Theo cục trồng trọt)

PHÒNG CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO GIA SÚC TRONG VỤ ĐÔNG XUÂN 2016 - 2017

Để chủ động phòng chống đói, rét cho gia súc, giảm thiểu thiệt hại về chăn nuôi trong vụ Đông Xuân 2016-2017 đồng thời đảm bảo phát triển chăn nuôi, hoàn thành kế hoạch năm 2016-2017, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT vừa ban hành chỉ thị số 9407/CT-BNN-CN đề nghị Ủy Ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện ngay một số nội dung cụ thể sau:

1. Chỉ đạo phòng chống đói, rét đàn gia súc

- Có văn bản chỉ đạo các cơ quan trong tỉnh có các hoạt động cụ thể về phòng chống đói, rét cho đàn gia súc; đồng thời, cử các đoàn công tác đi chỉ đạo trực tiếp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống đói, rét, đặc biệt chú trọng các địa phương vùng cao, những nơi có nguy cơ vật nuôi bị ảnh hưởng nhiều do đói, rét.

- Chủ động sử dụng ngân sách dự phòng của địa phương để phục vụ công tác phòng, chống đói, rét cho vật nuôi; hỗ trợ vật tư, kinh phí cho các hộ chăn nuôi nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ đồng bào dân tộc để gia cố, che chắn chuồng trại và mua thức ăn bổ sung cho đàn gia súc.

- Phổ biến kinh nghiệm phòng chống đói, rét cho gia súc của các địa phương và xây dựng phương án đối phó kịp thời khi rét đậm, rét hại xảy ra.

2. Hướng dẫn các biện pháp phòng chống đói, rét

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động dự trữ thức ăn tinh và thức ăn thô khô (rơm, rạ, cỏ khô) và bảo quản các phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn cho trâu, bò.

- Liên tục cập nhật diễn biến thời tiết khí hậu ở địa phương, thông tin kịp thời và thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng để người chăn nuôi biết, không chủ quan và bị động trong việc phòng, chống đói, rét cho gia súc.

- Những ngày giá rét, khi nhiệt độ ngoài trời dưới 12°C, tuyên truyền, vận động nông dân không cho trâu bò làm việc, chăn thả tự do; đưa trâu, bò về chỗ nuôi nhốt có kiểm soát; củng cố chuồng trại chăn nuôi, che chắn giữ khô nền, kín, ấm chuồng và đảm bảo vệ sinh chuồng nuôi.

3. Kiểm tra thực hiện phòng chống đói, rét

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đoàn thể và Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống đói, rét cho trâu, bò đến từng hộ gia đình./.

TX (TH)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Nhằm giảm thiểu và tiến tới ngăn chặn gia tăng ô nhiễm, suy thoái môi trường trong các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ thị các cơ quan, đơn vị:

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động không chỉ với người sản xuất mà cả người tiêu dùng để nâng cao nhận thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường trong nông nghiệp, nông thôn.

Làm tốt công tác phòng ngừa, giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm đến môi trường từ hoạt động sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường

từ khâu xét duyệt, thẩm định đến triển khai thực hiện và vận hành dự án. Tổ chức rà soát báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, nhất là các dự án lớn có nguy cơ cao tác động xấu đến môi trường để có điều chỉnh kịp thời.

Tăng cường giám sát, kiểm soát chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi đảm bảo yêu cầu cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dân sinh nông thôn và các ngành kinh tế khác.

Triển khai thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện nghiêm việc đánh giá tiêu chí môi trường trong xét duyệt xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới./.

TX (TH)

LẤY Ý KIẾN DỰ THẢO XỬ LÝ CẤP BÁCH SỰ CỐ HƯ HỎNG CÔNG TRÌNH ĐÊ ĐIỀU, THỦY LỢI

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Công văn lấy ý kiến dự thảo văn bản của UBND thành phố về thực hiện các dự án xử lý cấp bách sự cố hư hỏng công trình đê điều, thủy lợi.

Công văn nêu rõ, UBND Thành phố nhận được báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT về quá trình triển khai thực hiện và hướng dẫn thực hiện các dự án xử lý cấp bách sự cố hư hỏng công trình đê điều, thủy lợi... Trong đó, đối chiếu với các quy định xử lý sự cố khẩn cấp, có tính chất cấp bách theo quy định của Quy chế sạt lở bờ sông, bờ biển ban hành theo Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 4/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Nông nghiệp & PTNT báo cáo UBND thành phố xem xét chấp thuận trình tự thực hiện các bước xử lý cấp bách khắc phục sự cố công trình đê điều, thủy lợi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND TP cho phép xử lý cấp bách gồm 5 bước.

Trong thực tế từ năm 2011, Sở Nông nghiệp

& PTNT đã thực hiện và hướng dẫn UBND quận, huyện, các chủ đầu tư thực hiện xử lý cấp bách công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn thành phố theo 5 bước nêu trên và không có nhiều vướng mắc lớn trong quá trình thực hiện, công trình xây dựng đảm bảo trình tự thủ tục theo luật và đáp ứng yêu cầu tiến độ và chất lượng.

Về việc trên, UBND Thành phố giao sở, ngành liên quan nghiên cứu dự thảo văn bản của UBND Thành phố về thực hiện xử lý sự cố hư hỏng công trình đê điều thủy lợi khẩn cấp, có tính chất cấp bách. Căn cứ quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ của đơn vị, khẩn trương tham gia bằng văn bản đối với dự thảo. Nội dung tham gia của đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp & PTNT trước ngày 26/11/2016. Sở Nông nghiệp & PTNT tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện văn bản trình UBND thành phố trước ngày 30/11/2016./.

NT (Theo Chinhphu.vn)

PHÚ XUYỀN PHẦN ĐẤU ĐẠT 50% SỐ XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

Đến hết năm 2016, huyện Phú Xuyên phần đầu có thêm 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM), đưa số xã đạt chuẩn lên 13 xã, đạt 50% số xã của huyện đạt chuẩn.

Tính đến nay, huyện Phú Xuyên đã được UBND

thành phố Hà Nội công nhận đạt chuẩn NTM ở 7 xã gồm: Đại Thắng, Nam Triều, Văn Nhân, Khai Thái, Văn Từ, Quang Trung, Văn Hoàng. Dự kiến đến hết năm 2016, Phú Xuyên phần đầu có thêm 6 xã đạt chuẩn NTM gồm xã Tri Phương, Chuyên Mỹ, Hồng

Thái, Nam Phong, Châu Can, Phú Yên.

Đối với 13 xã còn lại, huyện Phú Xuyên phấn đấu đến cuối năm 2016 sẽ có 9 xã đạt và cơ bản đạt 15-17 tiêu chí gồm: Hồng Minh, Hoàng Long, Phúc Tiến, Quang Lăng, Phượng Dực, Tân Dân, Phú Túc, Đại Xuyên, Thụy Phú; 4 xã đạt từ 11-14 tiêu chí.

Sở với mặt bằng chung của thành phố Hà Nội, số lượng xã đạt chuẩn NTM của Phú Xuyên còn thấp (13/26 xã). Nguyên nhân do nguồn lực đầu tư cho công tác xây dựng NTM của huyện còn rất hạn chế, chủ yếu từ nguồn ngân sách Nhà nước, công tác đấu giá quyền sử dụng đất còn gặp nhiều khó khăn do thị trường bất động sản đóng băng, thu hút nguồn lực xã hội chưa nhiều.

Năm 2017, huyện Phú Xuyên phấn đấu sẽ có thêm 5 xã đạt chuẩn NTM, các xã còn lại phấn đấu đạt chuẩn thêm từ 1-2 tiêu chí/xã. Đặc biệt, huyện đặt mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn. Cụ thể, huyện Phú Xuyên phấn đấu năm 2017, thu nhập của người dân ở các

xã đạt chuẩn NTM và các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM là 38 triệu đồng/người/năm; các xã còn lại đạt 32,5 triệu đồng/người/năm; tỉ lệ hộ nghèo còn dưới 2%; tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 80%; có 41% số hộ được sử dụng nước sạch; tỉ lệ rác thải thu gom và vận chuyển trong ngày đạt trên 90%.

Trong xây dựng NTM, Phú Xuyên phấn đấu tiếp tục giữ vững các tiêu chí đã đạt, tập trung hoàn thiện các hạng mục trong các tiêu chí cơ bản đạt như cơ sở vật chất, trường học, môi trường...

Với các xã chưa đạt chuẩn, tiếp tục đổi mới về nội dung và hình thức tuyên truyền, căn cứ vào tình hình thực tế để lựa chọn phương pháp, cách triển khai phù hợp, không dàn trải, không khuôn mẫu với tinh thần lựa chọn các tiêu chí có tính khả thi cao hiện trước, giải quyết nhu cầu bức xúc của nhân dân để tạo ra động lực phấn đấu đạt chuẩn NTM./.

TX (Theo chinhphu.vn)

ĐẦU TƯ HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI TRONG HÀNG RÀO CƠ SỞ GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM

UBND Thành phố Hà Nội vừa yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Thanh Oai thực hiện đầu tư Xây dựng hệ thống xử lý chất thải trong hàng rào cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Bình Minh, huyện Thanh Oai.

UBND Thành phố đồng ý về nguyên tắc đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản Công văn số 2722/SNN-CN ngày 31/10/2016 về việc thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải trong hàng rào cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

UBND Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư

kiểm tra, rà soát, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố xem xét hỗ trợ kinh phí cho chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải trong hàng rào cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Bình Minh theo quy định của pháp luật và Thành phố.

UBND huyện Thanh Oai chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức mời gọi các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định để nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống theo quy định của pháp luật và Thành phố, báo cáo UBND Thành phố./.

TX (Theo chinhphu.vn)

ĐỊA CHỈ XANH

GÀ ĐÔI SÓC SƠN KHẲNG ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà đôi Sóc Sơn được thành lập từ tháng 3/2015, với 29 hội viên ban đầu được lựa chọn từ các hội viên chăn nuôi gà thuộc chi hội chăn nuôi gà xã Nam Sơn. Với sự hỗ trợ, tư vấn của Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội, từ những tiềm năng và thế mạnh của địa phương, Hội đã xây dựng thành công chuỗi khép kín từ khâu chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, đóng gói và tiêu thụ sản phẩm.

Mỗi thành viên tham gia chuỗi phải cam kết tuân thủ theo 1 quy trình sản xuất đảm bảo cùng nguồn

con giống, thức ăn, thuốc thú y, hình thức chăn nuôi và tuổi gà giết mổ. Tại mỗi trại thành viên có sổ ghi chép thông tin về tình hình sản xuất như: số lượng vật nuôi, tên thức ăn, lượng thức ăn tiêu thụ, tình trạng sức khỏe vật nuôi, số lượng chết và thất thoát... nhằm kiểm soát đầu con và quá trình chăn nuôi, theo đó căn cứ vào tuổi nhập vật nuôi được ghi chép và theo dõi để tính toán tuổi xuất bán nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, cán bộ thú y thường xuyên kiểm tra trực tiếp tại chuồng nuôi và số liệu ghi chép trong sổ theo dõi

định kỳ hàng tuần.

Năm 2016, Hội đã đầu tư xây dựng khu giết mổ, sơ chế, đóng gói các sản phẩm gà đồi Sóc Sơn tại xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn có công suất 360.000 con/năm và đảm bảo đúng quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm.

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TIẾN SĨ. CAO VĂN CHÍ - TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÂY CÓ MÚI, VIỆN NGHIÊN CỨU RAU QUẢ

Câu hỏi: Tôi trồng bưởi Diễn bị hiện tượng năm nào cũng có hoa xong không đậu quả. Hoa và nụ bị rụng từng chùm. Nguyên nhân và cách khắc phục? (Lê Ngọc Quang – Phường Trần Phú – Quận Bắc Từ Liêm)

Giải đáp:

1. Nguyên nhân:

* Nguyên nhân sinh lý (gồm 3 nguyên nhân chính)

- Do mất cân bằng về tình trạng sinh trưởng, phát triển; sinh trưởng sinh dưỡng và sinh trưởng sinh thực mất cân đối (tỷ lệ C/N), bất hợp lý qua các thời điểm...(Ví dụ: Đối với cây bưởi Diễn cần 13 - 15 dưỡng chất, ngoài 3 hàm lượng chính là N, P, K còn cần các hàm lượng Đa lượng, Trung lượng và Vi lượng; nhưng hầu như người trồng bưởi Diễn chưa cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho cây hàng năm.)

- Do phát triển bưởi Diễn theo xu hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn và phá bỏ cây bưởi chua truyền thống, cây bưởi khác dòng..., dẫn tới bưởi mất tình trạng thụ phấn chéo, bổ sung phấn từ đó dẫn tới bưởi Diễn ra hoa nhiều nhưng khả năng thụ phấn, thụ tinh không thành công, tỷ lệ đậu quả thấp.

- Do nhiều loài dịch hại phá hại như nhện đỏ, nhện trắng, bọ trĩ, bệnh phấn trắng trên hoa...(Đặc biệt trong giai đoạn ra hoa bưởi Diễn, người trồng bưởi Diễn chưa phun đúng thời điểm, chưa phun đúng thuốc...)

* Nguyên nhân sinh thái

- Do sự thay đổi về thời tiết khí hậu hàng năm, nhiều hiện tượng thời tiết bất thuận: mưa lớn, mưa axit, mưa phùn dài ngày kèm theo hóa chất độc hại gây ngộ độc cho hạt phấn...Dẫn tới hiện tượng ra hoa nhiều, to nhưng không đậu quả hoặc đã đậu quả non nhưng vẫn rụng quả là do hình thành tầng dờ ở cuống quả.

2. Một số giải pháp:

- Điều tiết quá trình phát triển cân đối: hài hòa qua các thời kỳ sinh trưởng sinh dưỡng và sinh trưởng sinh thực.

Ví dụ: Hạn chế hiện tượng bưởi phát lộc đông, ra hoa đậu quả trái vụ vào mùa thu, mùa đông...

- Đất phải được cải tạo thường xuyên, hàng năm

Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà đồi Sóc Sơn

Địa chỉ: Xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Đông

Điện thoại liên hệ: 098.852.3902

Lưu Phương

bón bổ sung hàm lượng phân chuồng hoai mục (50 - 100kg/gốc/năm), phân hữu cơ vi sinh (2 - 3kg/gốc/năm), vôi bột (1 - 2kg/gốc/năm), lân bột (2 - 3kg/gốc/năm) để cải tạo đất (ph > 5,5) và bộ rễ cây bưởi Diễn.

- Áp dụng đúng và triệt để các biện pháp kỹ thuật như:

+ Cắt tỉa tạo tán (cắt tỉa theo dạng khai tâm hình chữ Y, hạn chế chiều cao từ 3 - 3,5m, làm cho cây bưởi Diễn thông thoáng).

+ Bón phân: Bón bổ sung phân bón tổng hợp NPK bón lót sau khi thu hoạch quả bưởi Diễn (2-3kg/gốc/năm) và phân bón tổng hợp NPK bón thúc (7-8kg/gốc/năm) trong giai đoạn ra hoa, đậu quả và giai đoạn quả lớn...(chú ý sử dụng phân bón tổng hợp NPK ở các thời kỳ sau thu hoạch, ra hoa, đậu quả, quả lớn, quả chín sinh lý...).

+ Tưới nước và tiêu nước: Điều độ nước trong vườn bưởi cần hợp lý, nhất là vào thời kỳ ra hoa đậu quả cần phải giữ đủ ẩm khi vườn khô và thoát nước kịp thời khi trong vườn đọng nước. (chú ý tưới nước trong thời kỳ phân hóa mầm hoa, ra hoa và đậu quả non...; tiêu thoát nước trong giai đoạn mùa mưa).

+ Phòng trừ sâu bệnh hại và phun phân bón lá cho cây bưởi ở từng thời kỳ (chú trọng đến các thời kỳ: sau thu hoạch, ra hoa, đậu quả, quả lớn...). Việc phòng trừ sâu bệnh hại trên cây bưởi phải kịp thời, đúng đối tượng và đúng thời điểm.

- Trồng xen, cắt trẻ hóa cây bưởi già cỗi và ghép cải tạo một số giống cây bưởi khác dòng. Ví dụ như vườn bưởi Diễn thì cần ghép thêm bưởi Diễn trái chum, bưởi Đỏ Tân Lạc (Hòa Bình), bưởi Da Xanh (Tiền Giang), bưởi Đường Cát Quế (Hà Nội), bưởi Hoàng (Hưng Yên)...trong vườn để làm tăng khả năng thụ phấn chéo, bổ sung phấn trong giai đoạn cây bưởi Diễn ra hoa đậu quả.

- Chặn, đào cắt đứt bớt rễ; vít cành, khoan thủng thân, cành; tạo khô hạn và ngừng bón phân giai đoạn tháng 10-12 (âm lịch) trên các vườn cây bưởi Diễn khô.

- Vào những ngày có mưa xít, mưa phun kéo dài có thể dùng máy phun thuốc phun nước lên cây bưởi, rung chum hoa để hạn chế nấm phấn

trắng gây hại trên cánh hoa, làm giảm hàm lượng axit động lại trên hoa, quả non. Sau đó phun thuốc BVTV và phân bón lá.

- Sử dụng một số chất điều hòa sinh trưởng, phun hoặc tưới cho cây vào thời kỳ trước hoặc sau khi nở hoa, đậu quả.

+ Trước lúc ra hoa 15 - 20 ngày phun phân bón lá Growth 15WP, Arrow (5g/8 lít) + Flower 94

(15g/8 lít); phân bón lá sao vàng 15 siêu ra hoa đậu trái cam chanh quýt...

+ Chuẩn bị ra hoa và trong thời gian hoa nở rộ phun phân bón lá Bo-Lax, Canbo - Lax, Flower 95 (15g/8 lít) + Bortrac (10g/8 lít)...

+ Sau khi tắt hoa phun: phun phân bón lá Trimix DT, sao vàng 15 siêu lớn trái cam quýt bưởi, phân bón lá lớn trái của hãng Toba.../.

GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

THẠCH THẮT SẢN XUẤT HOA THEO HƯỚNG CÔNG NGHỆ CAO

Để đạt mục tiêu đến năm 2020, toàn huyện có 100ha hoa chất lượng cao, Thạch Thất đã thực hiện nhiều giải pháp, trong đó ưu tiên hỗ trợ nông dân ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

Là người tiên phong trồng hoa chất lượng cao ở Thạch Thất, anh Nguyễn Hữu Cường, ở thôn Minh Nghĩa, xã Đại Đồng chia sẻ, đây là năm thứ 6 anh "bén duyên" với hoa lily. Nhờ được huyện tạo điều kiện tích tụ ruộng đất và được vay vốn 500 triệu đồng từ nguồn Quỹ Khuyến nông thành phố, anh Cường đầu tư xây dựng nhà lưới, kho lạnh phục vụ sản xuất. Trung bình mỗi năm, anh Cường thu lãi trên 500 triệu đồng từ vườn hoa lily 1ha. Để nâng cao chất lượng hoa và hạn chế tối đa rủi ro do thời tiết gây nên, năm 2015, anh Cường mạnh dạn đầu tư 3 tỷ đồng làm nhà kính và lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt. Năm nay, cùng với hoa ly anh đưa vào sản xuất thêm nhiều loại hoa như: Cúc, đồng tiền, lay ơn nhằm đáp ứng thị hiếu đa dạng của người tiêu dùng.

Không chỉ xã Đại Đồng, tại Yên Bình - một xã miền núi khó khăn của huyện Thạch Thất cũng đang phủ lên mình tấm áo mới bởi màu sắc tươi thắm của những vườn hoa. Nếu trước đây, nông dân địa phương chỉ trồng hoa theo tập quán cũ khiến năng suất, chất lượng hoa thấp thì nay họ đã chủ động áp dụng nhiều tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất hoa. Theo đó, từ khâu làm đất đến ươm giống, chăm bón, thu hoạch đều được người dân thực hiện bài bản. Đơn cử như đối với hoa cúc, các hộ sản xuất đều áp dụng biện pháp thắp đèn trên ruộng để kích thích cây sinh trưởng và điều chỉnh thời điểm ra hoa. Ông Nguyễn Chí Lượng - Trưởng phòng Kinh tế huyện Thạch Thất cho hay: "Bên cạnh việc tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật trồng hoa cho nông dân, huyện còn hỗ trợ Yên Bình xây dựng đường điện và giếng khoan phục vụ bà con sản xuất tại vùng trồng hoa tập trung".

Thực hiện Đề án "Phát triển sản xuất hoa, cây cảnh TP Hà Nội giai đoạn 2012 - 2016", Thạch

Thất đã xây dựng thành công nhiều mô hình trồng hoa cho hiệu quả kinh tế cao như: Hoa lily ở Đại Đồng, hoa lan ở Hương Ngải, hoa loa kèn ở Yên Bình. Năm 2015, giá trị sản xuất của các mô hình trồng hoa trung bình đạt từ 450 triệu - 1 tỷ đồng/ha.

Nhận thấy hiệu quả kinh tế cao của các mô hình trồng hoa mang lại cho nông dân, Thạch Thất đang từng bước nhân rộng mô hình trên địa bàn. Đến nay, Thạch Thất đã hình thành 2 vùng sản xuất tập trung chuyên canh hoa ở Đại Đồng và Yên Bình với quy mô 10ha/vùng. Giai đoạn 2016 - 2020, Thạch Thất phấn đấu có 100ha hoa, cây cảnh tại các xã ven quốc lộ và ven đô thị như: Yên Bình, Phùng Xá, Đại Đồng, Hương Ngải... Để đạt được mục tiêu này, Thạch Thất đang tích cực hỗ trợ nông dân ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất mà mũi nhọn là nâng cao chất lượng và đa dạng chủng loại hoa. Đồng thời, xây dựng cơ chế hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp theo chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm hoa chất lượng cao.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, người trồng hoa trên địa bàn huyện Thạch Thất đang gặp không ít khó khăn trong việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Trong đó, rào cản lớn nhất là nguồn vốn đầu tư. Bởi, để xây dựng được mô hình trồng hoa công nghệ cao quy mô 1ha, người nông dân phải bỏ ra khoản chi phí khoảng 3 tỷ đồng. Theo ông Nguyễn Kim Loan - Phó Chủ tịch UBND huyện Thạch Thất, để từng bước tháo gỡ khó khăn cho người trồng hoa, huyện đã phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và phát triển hoa, cây cảnh (Viện Nghiên cứu rau quả) chuyển giao khoa học kỹ thuật và cung cấp các giống hoa cao cấp mới cho nông dân. Bên cạnh đó, huyện tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn trên địa bàn đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nông dân tích cực thực hiện theo đúng quy hoạch vùng chuyên canh hoa đã được TP Hà Nội phê duyệt./.

Ánh Ngọc

Đối với mặt hàng lương thực: Trong tuần qua giá hầu hết các mặt hàng lương thực bán lẻ giữ ổn định do thị trường luôn đảm bảo được nguồn cung. Gạo bắc thơm duy trì ở mức 13.000 - 14.000 đ/kg, gạo Xi dẻo giá dao động từ 11.000 - 12.000 đ/kg; gạo Hải Hậu có giá từ 15.000 - 16.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng giá bán dao động quanh mức từ 25.000 - 28.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng đậu đỗ giá bán cũng không có sự biến động; Đậu đen có giá từ 42.000 - 48.000 đ/kg, giá đậu xanh (có vỏ) có giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, lạc nhân giá 50.000 - 55.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trên thị trường giá lợn hơi xuất chuồng đã giảm mạnh điển hình ở một số huyện như: Chương Mỹ, Phúc Thọ, Thường Tín giá lợn hơi đã giảm khoảng 5.000 đ/kg so với cùng kỳ tháng trước. Nguyên nhân khiến giá lợn hơi giảm là do nguồn cung dồi dào trong khi nhu cầu thị trường không tăng bên cạnh đó là lượng hàng xuất khẩu hiện nay đang giảm. Giá hiện nay đang dao động quanh mức từ 40.000 - 43.000 đ/kg. Trong khi đó giá bán lẻ thịt lợn tại các chợ lại không biến động nhiều. Thịt lợn ba chỉ và thịt mỡ vẫn có giá từ 80.000 - 90.000 đ/kg; xương sườn có giá từ 90.000 - 100.000 đ/kg, thịt bò giá ổn định quanh mức từ 220.000 - 250.000 đ/kg; Đối với mặt hàng gà ta hơi giá bán vẫn giữ ở mức cao từ 100.000 - 120.000 đ/kg, giá vịt hơi phổ biến từ 45.000 - 50.000 đ/kg. Các mặt hàng cá trắm giá 60.000

- 65.000 đ/kg, cá rô phi giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép giá từ 55.000 - 65.000 đ/kg, cua đồng giá giảm xuống mức 110.000 - 140.000 đ/kg, ngao có giá từ 18.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Thời tiết tuần qua thuận lợi cho rau màu phát triển, một số loại rau vụ đông đã cho thu hoạch vì thế thị trường rau xanh cũng rất phong phú và giá bán cũng ổn định: Rau cải ngọt có giá từ 10.000 - 14.000 đ/kg, rau bắp cải giá 9.000 - 13.000 đ/kg, rau muống, rau ngót, mùng tơi có giá từ 4.000 - 6.000 đ/mớ, su hào có giá cao từ 6.000 - 9.000 đ/củ, súp lơ giá 12.000 - 16.000 đ/cây, cà chua giá vẫn phổ biến từ 15.000 - 20.000 đ/kg. Thị trường trái cây cũng trở nên phong phú do các tỉnh miền Bắc đã bắt đầu cho thu hoạch nhiều loại trái cây vì thế giá bán các mặt hàng trái cây giữ ổn định, dưa hấu dao động từ 14.000 - 17.000 đ/kg, xoài, thanh long có giá từ 30.000 - 40.000 đ/kg, cam Cao Phong giá 40.000 - 50.000 đ/kg, đu đủ giá 18.000 - 25.000 đ/kg, ổi giá 20.000 - 25.000 đ/kg.

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng không cao nên giá cả các mặt hàng phân bón giữ ổn định; Giá bán lẻ các mặt hàng phân bón tại các đại lý hiện nay như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 10.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.500 - 5.000 đ/kg, Kali giá 10.000 - 12.000 đ/kg./.

TX (TH)

* Thị trường thế giới

MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG HẠN CHẾ NHẬP KHẨU GIA CẦM TỪ ĐỨC

Chính quyền bang Mecklenburg-Vorpommern của Đức cho biết, một số thị trường đã áp đặt hạn chế nhập khẩu gia cầm của Đức sau khi dịch cúm gia cầm bùng phát tại đất nước này.

Cơ quan chức năng của Đức cho biết, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đặc khu hành chính Hong Kong (Trung Quốc), Nam Phi, Bosnia và Herzegovina đã ban hành lệnh cấm trên.

Tám nước châu Âu và Israel đã ghi nhận sự xuất hiện của chủng cúm H5N8 trong vài tuần qua. Tại Đức, chính quyền bang Schleswig-Holstein ở miền Bắc cũng vừa thông báo một nông trại tại khu vực này có dịch H5N8, buộc họ phải tiêu hủy 30.000 con gà để ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Các quan chức phụ trách nông nghiệp của bang cho biết đã phong tỏa một khu vực rộng 3km² như một biện pháp phòng ngừa. Trong khi đó, tại thủ đô Berlin, Bộ Nông nghiệp

liên bang cho biết Chính phủ Đức đã thiết lập một ủy ban xử lý khủng hoảng. Trước đó, hai nông trại ở Đức đã ghi nhận sự xuất hiện của H5N8.

Vừa qua, cúm gia cầm H5N8 cũng được xác nhận tại Thụy Sĩ khi nhiều chim chết ở Hồ Geneva. Hiện H5N8 đã xuất hiện ở Áo, Hungary, Ba Lan, Hà Lan, Đan Mạch và Croatia.

H5N8 là chủng virus có khả năng lây nhiễm cao ở gia cầm, nhưng chưa bao giờ ghi nhận trường hợp lây nhiễm sang người. Chủng virus này được phát hiện tại một số nước Liên minh châu Âu (EU) vào năm 2014. Tình trạng này sẽ khiến các trang trại chăn nuôi gia cầm trên toàn châu Âu gặp khó khăn khi mà mùa Giáng sinh sắp tới là thời điểm kinh doanh quan trọng trong năm đối với người chăn nuôi./.

TX (Theo TTXVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn-Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.000	6.500	6.600		6.000	7.000		7.500	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	10.000	11.000	10.000	10.500	11.000	10.500	11.000	12.000	11.000	11.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	15.000	13.500	13.500	15.000	13.500	17.000	16.000	15.500	15.500
4	Gạo Xi dẻo	loại 1	13.000	13.000	12.000	11.500	12.000	11.500	12.000	14.000	12.000	13.500
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	16.000	16.000	12.000		12.000	18.000	17.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	17.000	15.000	16.000		15.000	17.000	18.000	18.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	21.000	18.000	18.000	22.000	17.000	18.500	20.000	22.000	22.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	23.000	25.000	25.000	21.000	25.000	21.000	38.000	27.000	32.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	38.000	33.000		26.000	30.000	26.000	40.000	35.000	40.000	40.000
10	Đậu tương	loại 1	35.000	25.000		16.000	20.000	16.000	30.000	25.000	27.000	27.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	48.000	42.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1	48.000	52.000	44.000	47.000	50.000	48.000	55.000	47.000	68.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	45.000	47.000	40.000	38.000	45.000	40.000	60.000	50.000	45.000	45.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	10.000	11.500	8.000	9.500	10.000	10.000	9.000	11.000	11.500	11.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại ĐLÝ)	loại 1	5.000	5.500	5.000	5.000	4.000	5.000	4.500	5.500	4.800	5.000
16	Kali	loại 1	10.500	12.000	9.000	10.500	10.000	11.000	9.000	12.000	12.000	12.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	4.000	4.200	3.800	4.000	3.500	4.000	4.000	4.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Lâm Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	43.000	47.000	44.000	38.000	43.000	44.000			45.000	
2	Thịt lợn mỡ sấn	loại 1	80.000	90.000	75.000	80.000	80.000	82.000	90.000	80.000	85.000	90.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	95.000	95.000	85.000	85.000	90.000	87.000	100.000	95.000	100.000	100.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	95.000	90.000	85.000	85.000	85.000	87.000	90.000	85.000	85.000	90.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	260.000	270.000	250.000	240.000	280.000	240.000	230.000	250.000	260.000	270.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	250.000	255.000	240.000	220.000	250.000	220.000	250.000	250.000	250.000	240.000
7	Gà ta hơi	loại 1	85.000	120.000	85.000	100.000	110.000	110.000	140.000	120.000	110.000	110.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	100.000	150.000	110.000	150.000	150.000	160.000	180.000	130.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1		50.000		35.000	40.000	40.000	55.000	50.000	55.000	50.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	60.000	50.000	60.000	56.000	85.000	65.000	70.000	70.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	55.000	40.000	38.000	49.000	40.000	55.000	50.000	55.000	55.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	55.000	70.000	62.000	55.000	75.000	60.000	85.000	60.000	80.000	70.000
13	Ngan hơi	loại 1	57.000	60.000	50.000	50.000	62.000	55.000	70.000	60.000	65.000	65.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	67.000	80.000	70.000	65.000	90.000	70.000	100.000	70.000	85.000	85.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	65.000	60.000	78.000	65.000	85.000	60.000	75.000	60.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	70.000	50.000	60.000	75.000	63.000	90.000	100.000	180.000	65.000
17	Cá quả	loại 1	85.000	120.000	70.000	120.000	120.000	120.000	100.000	110.000	125.000	120.000
18	Ngao	loại 1	20.000	20.000	18.000	15.000	20.000	15.000	22.000	17.000	20.000	20.000
19	Tôm sú	loại 1	350.000	410.000	400.000	400.000	540.000	380.000	380.000	450.000	350.000	400.000
20	Tôm đồng	loại 1	150.000	200.000	200.000	170.000	200.000	170.000	180.000	180.000	220.000	170.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 11 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam sành Miền Nam	loại 1	45.000	55.000	55.000	40.000	60.000	55.000	35.000	50.000	45.000	50.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	18.000	15.000	17.000	17.000	15.000	15.000	15.000	20.000	18.000
3	Quýt Sài Gòn	loại 1	35.000	50.000	45.000	45.000	40.000	40.000	45.000	50.000	40.000	35.000
4	Quýt quả nhỏ	loại 1	25.000	30.000	30.000	28.000	30.000	30.000	30.000	28.000	30.000	28.000
5	Xoài	loại 1	30.000	40.000	35.000	35.000	38.000	35.000	35.000	40.000	35.000	40.000
6	Cam Cao Phong	loại 1	40.000	45.000	45.000	30.000	40.000	18.000	40.000	40.000	40.000	30.000
7	Vú sữa	loại 1		10.000	55.000	12.000	50.000	10.000	40.000	45.000	45.000	
8	Bưởi năm roi (quả)	loại 1	20.000	30.000	25.000	30.000	30.000	30.000	30.000		25.000	20.000
9	Ổi	loại 1	20.000	25.000	22.000	22.000	25.000	20.000	25.000	20.000	20.000	28.000
10	Thanh long	loại 1	25.000	30.000	26.000	35.000	28.000	30.000	25.000	35.000	28.000	25.000
11	Cà chua	loại 1	15.000	20.000	20.000	13.000	20.000	15.000	20.000	20.000	13.000	20.000
12	Bí đao	loại 1	8.000	15.000	10.000	10.000	17.000	10.000	8.000	13.000	13.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	9.000	15.000	13.000	12.000	12.000	12.000	15.000	15.000	14.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	8.000	13.000	8.000	10.000	8.000	10.000	15.000	12.000	12.000	11.000
15	Su hào	loại 1	5.000	7.000	7.000	3.000	5.000	5.000	5.000	7.000	3.000	5.000
16	Rau bắp cải	loại 1	11.000	12.000	8.000	8.000	9.000	12.000	15.000	15.000	11.000	11.000
17	Dưa chuột	loại 1	8.000	12.000	12.000	10.000	10.000	10.000	12.000	12.000	12.000	15.000
18	Rau mồng (mớ)	loại 1	3.000	5.000	4.000	3.500	4.000	4.000	5.000		4.500	4.000
19	Súp lơ (cây)	loại 1	12.000	14.000	13.000	12.000	10.000	12.000	12.000		8.000	14.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	2.000	5.000	4.000	4.500	5.000	4.000	5.000	4.000	5.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	25.000	20.000	20.000	35.000	15.000	25.000	25.000	35.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.000	4.000	3.500	4.000	5.000	3.000	4.000	4.000	3.500	4.500

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 28 tháng 11 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.000	6.500	6.200
2	Gạo Xi dền	loại 1	11.500	10.500	11.000
3	Đậu tương	loại 1	28.000	24.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	52.000
6	Miến dong	loại 1	50.000	50.000	52.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	46.000	42.000	43.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	80.000	80.000	80.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	80.000	82.000	82.000
10	Gà ta hơi	loại 1	120.000	100.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	90.000	95.000	90.000
12	Vịt hơi	loại 1	65.000	45.000	44.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cú (10 quả)	loại 1	7.500	6.000	6.500
16	Tôm sú	loại 1	500.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	110.000	110.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ
TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 28 tháng 11 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	14.000	15.000
2	Đu đủ	loại 1	20.000	18.000	20.000
3	Táo TQ	loại 1	28.000	30.000	30.000
4	Cam Cao Phong	loại 1	40.000	40.000	40.000
5	Thanh long	loại 1	30.000	28.000	25.000
6	Súp lơ (cây)	loại 1	15.000	12.000	11.000
7	Hành tây	loại 1	20.000	18.000	18.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	14.000	14.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	15.000	17.000
10	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	4.000	3.000	3.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	20.000	20.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	48.000	50.000
13	Rau bắp cải	loại 1	14.000	12.000	12.000
14	Cà rốt	loại 1	22.000	18.000	18.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	52.000	50.000	50.000
16	Bí đỏ	loại 1	12.000	11.000	15.000

ĐỢI BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh xay sát gạo Đại diện: Nguyễn Thị Hương	Thôn Nam Dương - Hoà Nam - Ứng Hoà - Hà Nội ĐD: 0978.323870	Các loại gạo	- Bán: 150 tấn gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua (bán): Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh xay sát gạo Đại diện: Nguyễn Văn Sáu	Thôn Nam Dương - Hoà Nam - Ứng Hoà - Hà Nội ĐD: 0917.512887	Các loại gạo	- Bán: 200 tấn gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua (bán): Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh xay sát gạo Đại diện: Vũ Khắc An	Thôn Hàn Chùa - Đại Đồng - Thạch Thất - Hà Nội ĐT: 0433.597554	Các loại gạo	Bán: 350 tấn gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua (bán): Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Đại lý nông sản Hương Yến Đại diện: Nguyễn Văn Hương	Đội 4 - Cát Quế - Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 0433.667095	Ngô các loại	- Bán: 200 tấn ngô các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đạt tiêu chuẩn chất lượng an toàn VSTP) - Khu vực mua (bán): Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh hạt giống Đại diện: Trịnh Thị Cúc	Thị trấn Vân Đình – Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 01649.849.186	Hạt giống các loại	- Bán: Hạt giống các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Quản Thị Hợp	Thôn Thành Vật - xã Đồng Tiến - Ứng Hòa ĐT: 0982.691.659	Trồng bưởi Diễn	- Bán: Quả bưởi Diễn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng măng tây Đại diện: Nguyễn Đức Bạch	Cụm 5 - xã Thọ Lộc - Huyện Phúc Thọ - Hà Nội. ĐT: 0975.086.971	Trồng măng tây	- Bán: Măng tây với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Dương Thị Huệ	Xã Tam Thuấn - Huyện Phúc Thọ - Hà Nội. ĐT: 01663.764.359	Trồng hoa các loại	- Bán: Hoa các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng bán đậu phụ Đại diện: Nguyễn Thị Hiền	Chợ Làng Chài - Võng La - Huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0985.421.482	Đậu phụ	- Bán: Đậu phụ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng bán thịt lợn Đại diện: Đỗ Thị Nhung	Chợ Trung tâm Thị trấn Đông Anh - Huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0972.474.699	Thịt lợn	- Bán: Thịt lợn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng bán rau, củ, quả Đại diện: Chu Thị Thanh	Chợ Tó - huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT:0169.620.2116	Trái cây	- Bán: Rau, củ, quả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng bán rau, củ, quả Đại diện: Trần Văn Nam	Chợ Cầu Diễn - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội ĐT: 0438.372.768	Rau, củ, quả các loại	- Bán: Rau, củ, quả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại nuôi hươu sao Đại diện: Nguyễn Văn Tài	Xã Sơn Hà - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0915218385	Nuôi hươu lấy nhung	- Bán: Nhung hươu với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đào Quang Bình	Châu Mai – Liên Châu - Thanh Oai – Hà Nội ĐT: 0985.622.091	Nuôi vịt	- Bán: Vịt thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phạm Đình Lực	Châu Mai – Liên Châu - Thanh Oai – Hà Nội ĐT: 01665.661.441	Nuôi vịt	- Bán: Vịt thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Quách Thiên Hưng	Châu Mai – Liên Châu - Thanh Oai – Hà Nội ĐT: 0989.838.447	Nuôi vịt	- Bán: Vịt thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TẠI KHU VỰC HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cơ sở sản xuất giò chả Đại diện: Nguyễn Quang Huy	Đồng Tiến – Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 01669.523.691	Giò chả các loại	- Bán: Giò chả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Công ty TNHH Đoàn Vĩnh Đại diện: Đoàn Vĩnh	Kim Hoàng – Vân Canh – Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 043.399.6565	Giò chả các loại	- Bán: Giò chả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất gốm sứ mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Thanh Linh	Bát Tràng - Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 043.874.3976	Sản xuất gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền	- Bán: Đồ gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất gốm sứ mỹ nghệ Đại diện: Hiền Oanh	Bát Tràng - Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 043.874.0530	Sản xuất gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền	- Bán: Đồ gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Công ty TNHH mật ong miền Bắc Đại diện: Lê Thanh Hải	Tổ 10 Phường Quang Trung -TP Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam ĐT: 0912.919.623	Nuôi ong lấy mật	Bán: Mật ong, phấn hoa, sữa ong chúa ...các loại với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	HTX nông nghiệp & PT đa ngành Hưng Vượng Đại diện: Đồng Văn Hiệp	Xã Nghĩa Hưng – Huyện Lạng Giang - Tỉnh Bắc Giang ĐT: 01699.513.021	Nấm các loại	Bán: Nấm các loại với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất tương Bần Đại diện: Đoàn Thoa	257 thị trấn Bần – huyện Mỹ Hào - tỉnh Hưng Yên ĐT: 0321.394.3831	Sản xuất tương bần	Bán: Tương Bần với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ Đại diện: Tạ Thanh Bình	Thái Xuyên - Thái Thụy - tỉnh Thái Bình ĐT: 036.854.018	Sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ	- Bán: Các mặt hàng thủ công mỹ nghệ với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.